

# BÁO CÁO CẬP NHẬT CTCP AN TIẾN INDUSTRIES

NGÀY 20/09/2021

Mã chứng khoán:  
HII

Phòng phân tích  
Email: research@sbsi.vn

Ngày 20/09/2021

Giá thị trường: 18.050 VNĐ/cp

Giá mục tiêu: 25.700 VNĐ/cp

## Thông tin cổ phiếu

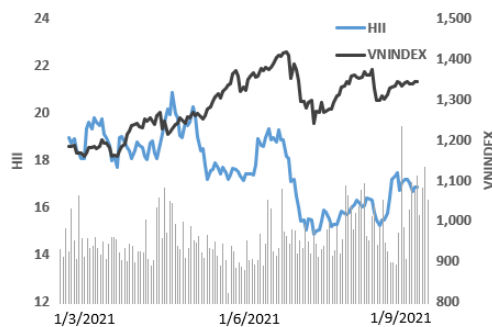
SLCP lưu hành	36.831.508
Giá cao nhất 52 tuần (VNĐ/cp)	20.900
Giá thấp nhất 52 tuần (VNĐ/cp)	11.900
KLGD BQ 52 tuần (cp/phiên)	432.754
Vốn hóa (Tỷ VNĐ)	622,45
P/E (VNĐ/cp)	8,52
P/B (VNĐ/cp)	1,19

## Cơ cấu cổ đông

CTCP Nhựa An Phát Xanh	63,54%
Cổ đông khác	36,46%

## Kế hoạch kinh doanh 2021

Doanh thu (Tỷ VNĐ)	4.000
Lợi nhuận (Tỷ VNĐ)	70
Cổ tức	10%-15%



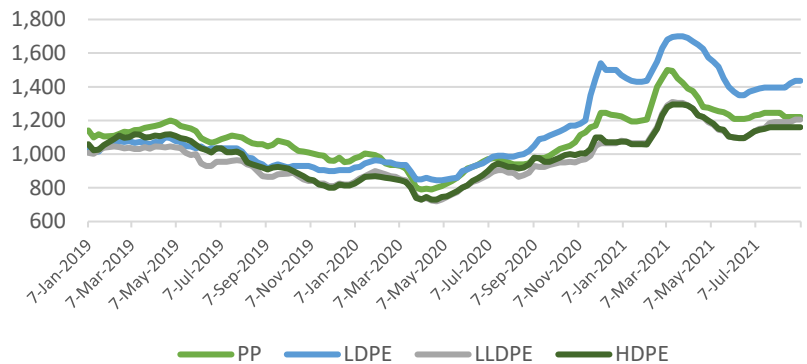
## CẬP NHẬT KQKD 2Q2021

Quý 2/2021, HII ghi nhận doanh thu và LNST hợp nhất đạt lần lượt 2.179 tỷ đồng và 34 tỷ đồng, tăng trưởng 101% và 140% so với cùng kỳ 2020 và tăng trưởng 70% và 15% so với quý 1/2021. Lũy kế nửa đầu năm 2021, doanh thu hợp nhất đạt 3.461 tỷ đồng, LNST đạt 63,5 tỷ đồng, tương ứng tăng trưởng 84% và 191% so với cùng kỳ năm 2020, hoàn thành 87% và 91% kế hoạch kinh doanh năm 2021.

## Thị trường hạt nhựa hưởng lợi nhờ giá hạt nhựa thế giới tăng cao

Với việc giá dầu tăng mạnh trong 3 tháng đầu năm (tăng 45% so với đầu 2021) do nguồn cung giảm do bão tuyết ở Texas và OPEC cắt giảm sản lượng cùng với cước vận chuyển tăng cao do Covid-19, giá hạt nhựa thế giới tăng mạnh và đạt đỉnh vào cuối tháng 3/2021. Cụ thể, giá LDPE tại thị trường Đông Nam Á tăng lần lượt 16% và 101% so với đầu năm và so với đáy tháng 4/2020, LLDPE tăng 21% và 81%, HDPE tăng 21% và 77%, PP tăng 16% và 84%. Từ tháng 4 đến tháng 6, nguồn cung dầu thô hồi phục và nhu cầu giảm do chu kỳ sản xuất tại Trung Quốc khiến giá hạt nhựa điều chỉnh giảm về mức đầu năm.

Giá hạt nhựa tại thị trường ĐNA (USD/tấn)



Nguồn: Chemorbis

Từ tháng 6 đến nay, giá hạt nhựa hồi phục nhẹ do nhu cầu bao bì nhựa khu vực Đông Nam Á tăng đột biến do làn sóng Covid-19 thứ 3 và dự báo sẽ duy trì ổn định cho đến cuối năm, như vậy, nếu tính trung bình năm, giá hạt nhựa năm nay có thể cao hơn 30-45% so với năm ngoái. Đây là tín hiệu rất tích cực đối với các doanh nghiệp kinh doanh nguyên liệu nhựa như HII, phản ánh trực tiếp vào doanh thu cũng như biên lợi nhuận gộp của Công ty.

### Mảng hạt phụ gia duy trì tăng trưởng nhờ đẩy mạnh sản xuất sản phẩm giá trị cao

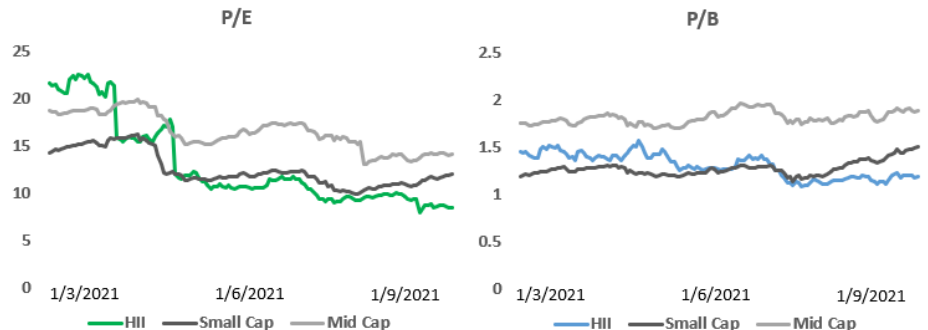
Doanh thu sản xuất nguyên liệu nhựa đạt 324 tỷ đồng, tăng 26% so với cùng kỳ. Trong kỳ, công ty tiếp tục chuyển dịch cơ cấu sản xuất từ bột đá sang sản xuất hạt phụ gia giá trị cao, giúp cải thiện biên lợi nhuận gộp, tăng từ 21% lên 27%. 6T2021, lợi nhuận gộp mảng nguyên liệu nhựa đạt 89 tỷ đồng, tăng 52% yoy.

### Thương mại hạt nhựa bùng nổ nhờ gia tăng sản lượng

6T2021, doanh thu thương mại hạt nhựa đạt 2.939 tỷ đồng, tăng gần gấp đôi so với cùng kỳ. Nguyên nhân là do sản lượng thương mại tăng mạnh, đạt 105 nghìn tấn, tăng 35% yoy. Bên cạnh đó, giá hạt nhựa tăng mạnh hồi đầu năm khiến cả doanh thu và biên lợi nhuận gộp tăng mạnh (từ 3,4% lên 5,4%). Lợi nhuận gộp mảng thương mại đạt 160 tỷ đồng, tăng gấp 3 lần cùng kỳ.

### Giá cổ phiếu đang trong vùng giá hấp dẫn

Hiện tại, P/E của cổ phiếu HII đang ở mức 8,52 lần, P/B ở 1,19 lần, thấp hơn nhiều so với P/E và P/B của nhóm Mid cap và Small cap. Cụ thể, P/E của nhóm Mid cap và Small cap đang lần lượt là 14 và 11 lần; P/B lần lượt là 1,9 và 1,51 lần. Có thể nói, với các triển vọng thị trường nêu trên, trong năm 2021, đây là vùng giá khá hấp dẫn để đầu tư trung và dài hạn.



### DỰ PHÓNG VÀ ĐỊNH GIÁ

Trên cơ sở dự báo giá hạt nhựa vẫn duy trì ở mức cao so với năm 2020, sản lượng thương mại quý 3, 4 tiếp tục tăng so với cùng kỳ, cùng với việc cải thiện biên lợi nhuận gộp, chúng tôi ước tính doanh thu năm 2021 của HII đạt 5.632 tỷ đồng tăng 38% yoy. Lợi nhuận sau thuế ước tính đạt 106 tỷ đồng, gấp đôi năm 2020.

Với triển vọng khả quan trong nửa đầu năm 2021, bằng phương pháp định giá FCFE chúng tôi khuyến nghị **MUA** đối với cổ phiếu HII với mức giá mục tiêu là **25.700 VNĐ/CP**.

**Thông tin dự phóng tham chiếu***Đơn vị: tỷ đồng*

<b>Chỉ tiêu tài chính</b>	<b>2021F</b>	<b>2022F</b>	<b>2023F</b>	<b>2024F</b>	<b>2025F</b>
Doanh thu	5.632	6.301	6.796	7.310	7.930
Lợi nhuận ròng	106	169	241	306	392
Vốn chủ sở hữu	679	823	1.023	1.274	1.590
Tổng tài sản	1.870	2.077	2.266	2.490	2.909
ROA	5,7%	8,2%	10,6%	12,3%	13,5%
ROE	15,6%	20,6%	23,6%	24,0%	24,6%
EPS (VNĐ/cp)	2.489	3.992	5.800	7.472	9.703

**Tuyên bố miễn trách nhiệm**

Các thông tin và nhận định trong báo cáo này được cung cấp bởi SBSI dựa vào các nguồn thông tin mà SBSI coi là đáng tin cậy, có sẵn và mang tính hợp pháp. Tuy nhiên, chúng tôi không đảm bảo tính chính xác hay đầy đủ của các thông tin này. Nhà đầu tư sử dụng báo cáo này cần lưu ý rằng các nhận định trong báo cáo này mang tính chất chủ quan của chuyên viên phân tích SBSI. Nhà đầu tư sử dụng báo cáo này tự chịu trách nhiệm về quyết định của mình. SBSI có thể dựa vào các thông tin trong báo cáo này và các thông tin khác để ra quyết định đầu tư của mình mà không bị phụ thuộc vào bất kỳ ràng buộc nào về mặt pháp lý đối với các thông tin đưa ra. Các thông tin có liên quan đến chứng khoán khác hoặc các thông tin chi tiết liên quan đến cổ phiếu này có thể được xem tại <https://sbsi.vn> hoặc sẽ được cung cấp khi có yêu cầu chính thức.

Bản quyền © 2021 Công ty chứng khoán SBSI

**Công ty Cổ phần Chứng khoán Stanley Brothers**

Trụ sở chính Tầng 9 Tòa nhà TNR, số 54A phố Nguyễn Chí Thanh, phường Láng Thượng, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội.

ĐT: (84) 2433776699

Email: [info@sbsi.vn](mailto:info@sbsi.vn)